

Số: 180 /2021/QĐST-HNGĐ

Ba Tri, ngày 31 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 228/ 2021 /TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2021, giữa:

*Nguyên đơn: chị L, sinh ngày 01/3/1989.

Trú tại: Số 021/AH, ấp A, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

*Bị đơn: anh Đ, sinh ngày 07/4/1989.

Trú tại: Số 021/AH, ấp A, thị trấn B, huyện B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 38, 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị L và anh Đ.
2. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:
 - Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị L và anh Đ. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 80/2011 ngày 04/10/2011 của Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.
 - Về con chung: Có 01 con chung tên Nh, sinh ngày 26/02/2013. Chị L được

nuôi cháu Nhựt (phù hợp với nguyện vọng của cháu Nh) và anh Đ không cấp dưỡng nuôi con.

Anh Đ có quyền đến thăm nom con chung không ai được cản trở, sau này vì lợi ích của con chung một trong 02 bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có.

- Về án phí: Hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng chị L nhận nộp, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007335 ngày 14/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri hoàn lại cho chị L số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007335 ngày 14/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- UBND thị trấn Ba Tri;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Tùng